

Số: 26 /2015/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 04 tháng 11 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v quy định mức giá thu dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở khám bệnh chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản QPPL của HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật giá năm 2012;

Căn cứ Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 35/2014/TT-BYT ngày 13 tháng 11 năm 2014 của Bộ Y tế về quy định định mức kinh tế kỹ thuật làm cơ sở xây dựng giá dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Thông tư liên tịch số 38/TTLT-BYT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính ban hành quy định mức tối đa khung giá một số dịch vụ về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế;

Căn cứ Quyết định số 52/2014/QĐ-UBND ngày 26/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc quy định quản lý giá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định giá thu dịch vụ điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại các cơ sở khám bệnh chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (theo phụ lục đính kèm)

**Điều 2.** Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn việc thực hiện chi tiết Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế, Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Thủ trưởng các ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / //

*Nơi nhận:*

- Như điều 3;
- Bộ Tài chính (B/c);
- Cục kiểm tra Văn bản - Bộ Tư pháp
- Lưu: VT, TM.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

  
Nguyễn Đức Chính



**PHỤ LỤC**  
**GIẢI 07 DỊCH VỤ ĐIỀU TRỊ NGHIỆN**  
**CÁC CHẤT DẠNG THUỐC PHỤN BẢNG THUỐC THAY THẾ METHADONE**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 1 năm 2015  
của UBND tỉnh Quảng Trị)

ĐVT: Đồng

ST T	Tên Dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá thu dịch vụ	Ghi chú
<b>I Khám (Không bao gồm chi phí xét nghiệm, tư vấn và thuốc)</b>				
1	Khám ban đầu	đồng/lần khám/người	30.000	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
2	Khám khởi liệu điều trị	đồng/lần khám/người	20.000	Tối đa không quá 1 lần/người/quá trình điều trị
3	Khám định kỳ	đồng/lần khám/người	14.000	01 lần/01 tháng hoặc khám theo yêu cầu
<b>II Cấp phát thuốc (Không bao gồm thuốc)</b>				
4	Tại cơ sở điều trị thay thế	đồng/lần/người/ngày	7.000	
5	Tại cơ sở cấp phát thuốc điều trị thay thế	đồng/lần/người/ngày	7.000	
<b>III Tư vấn ( không bao gồm thuốc và xét nghiệm)</b>				
6	Tư vấn cá nhân	Đồng/lần/người	10.000	- Năm đầu điều trị: (không quá 14 lần/năm) - Từ năm điều trị thứ hai: ( không quá 4 lần/năm ) - Tư vấn khác theo yêu cầu của bệnh nhân
7	Tư vấn nhóm	Đồng/lần/người	5.000	- Năm đầu điều trị : (không quá 6 lần/năm) - Từ năm điều trị thứ hai: (không quá 4 lần/năm)